CTCP Lọc - Hóa dầu Bình Sơn (HSX: BSR)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	22,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	16.9%	-3.4%	1.2%

ROE 2024: 1.1% | +/- YoY ▼ 14.8%

DT thuần *Q4/24*: 35,968 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 4,022 ▲ 12.6% | YoY ▼ 5,965 ▼ 14.2%

DT thuần *2024*: 123,027 *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 24,396 ▼ 16.5%

LN gộp *Q4/24*: 152 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 1,622 ▲ 110% | YoY ▼ 2,377 ▼ 94.0%

LN gộp *2024*: 436 *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 9,324 ▼ 95.5%

LN thuần *Q4/24*: -110 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 1,224 ▲ 91.8% | YoY ▼ 2,648 ▼ 104%

LN thuần *2024*: 652 *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 8,950 ▼ 93.2%

LN sau thuế *Q4/24*: -89.1 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 1,120 ▲ 92.6% | YoY ▼ 2,358 ▼ 104%

LN sau thuế *2024*: 585 *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 8,008 ▼ 93.2%

Kết quả kinh doanh

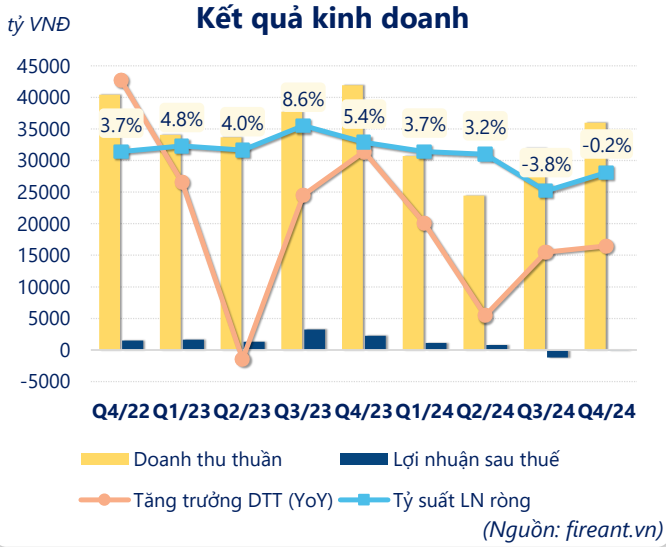

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

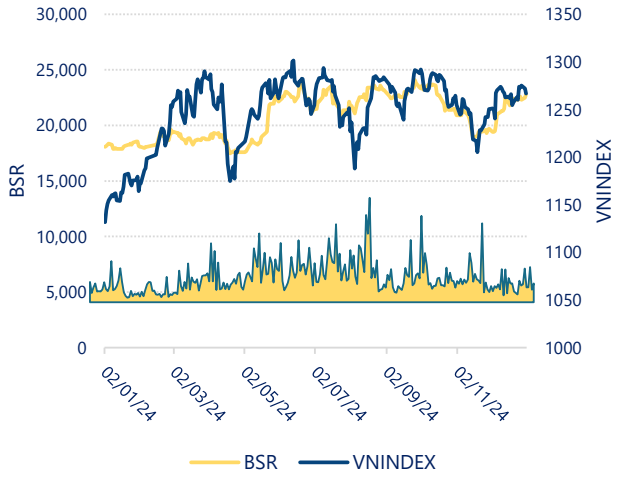

CTCP Lọc - Hóa dầu Bình Sơn (HSX: BSR)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

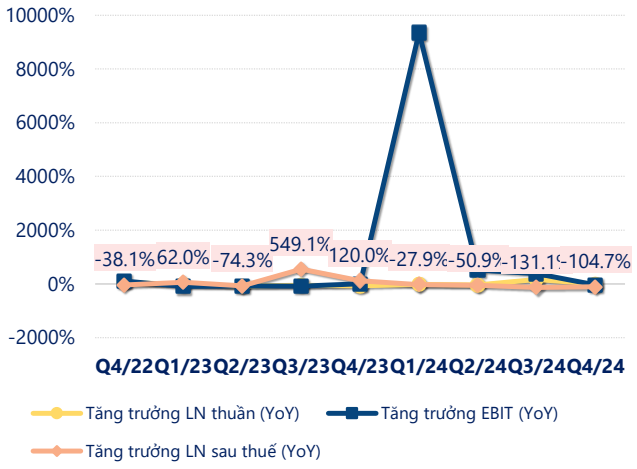

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

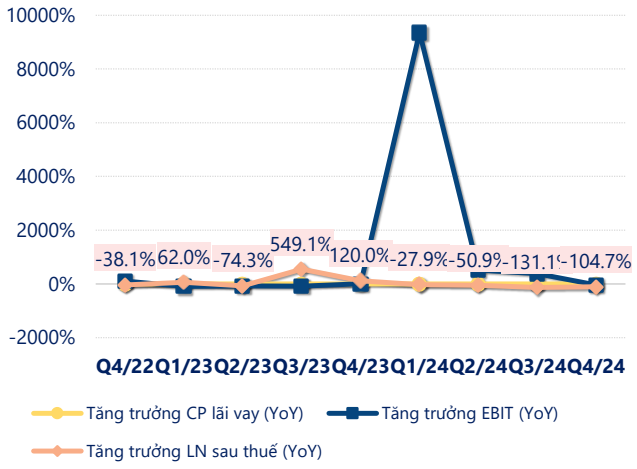

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

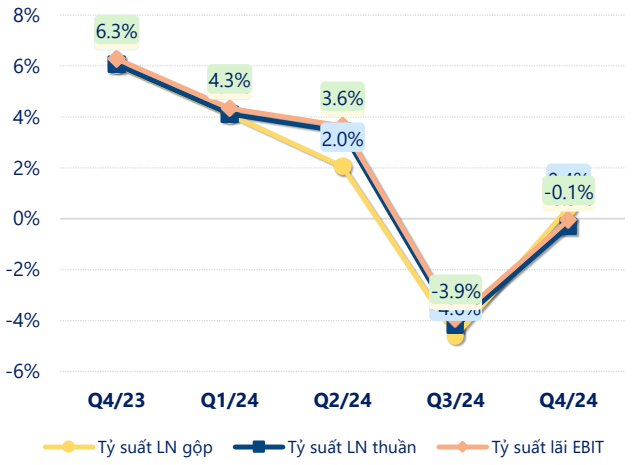

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

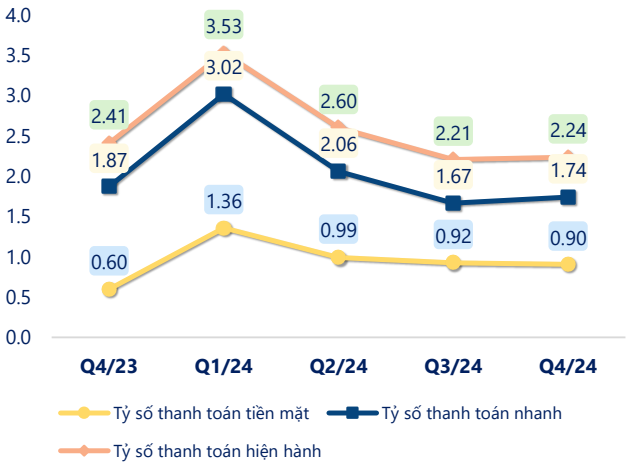

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

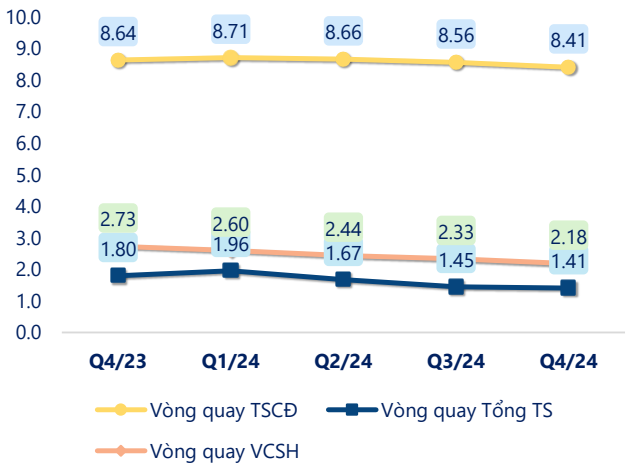

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

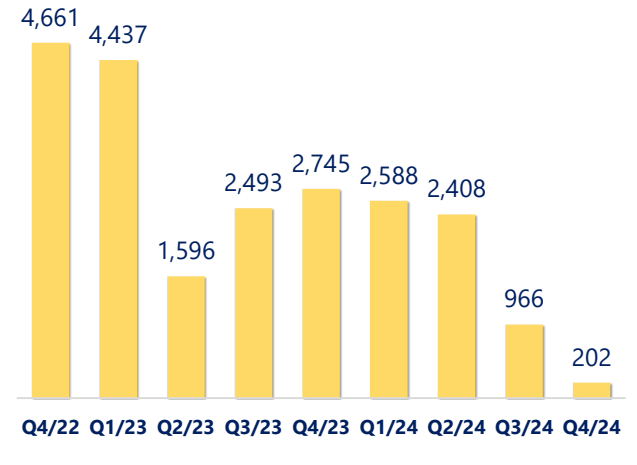

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Lọc - Hóa dầu Bình Sơn (HSX: BSR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**35,968**	**41,933**	**-14.2%**	**123,027**	**147,423**	**-16.5%**
Giá vốn hàng bán	35,816	39,404	-9.1%	122,591	137,664	-10.9%
Lợi nhuận gộp	152	2,529	-94.0%	436	9,760	-95.5%
Doanh thu HĐTC	410	959	-57.2%	2,230	2,652	-15.9%
Chi phí TC	280	351	-20.1%	800	1,155	-30.7%
Chi phí lãi vay	82.8	84.7	-2.3%	261	288	-9.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	214	356	-39.8%	652	1,032	-36.8%
Chi phí QLDN	**177**	**243**	**-27.0%**	**562**	**623**	**-9.9%**
LN thuần từ HĐKD	-110	2,538	-104%	652	9,602	-93.2%
Lợi nhuận khác	**7.94**	**8.27**	**-4.0%**	**27.9**	**37.8**	**-26.2%**
LN trước thuế	-102	2,546	-104%	680	9,639	-92.9%
Lợi nhuận sau thuế	**-89.1**	**2,269**	**-104%**	**585**	**8,593**	**-93.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-89.8**	**2,279**	**-104%**	**625**	**8,650**	**-92.8%**

(Nguồn: fireant.vn)

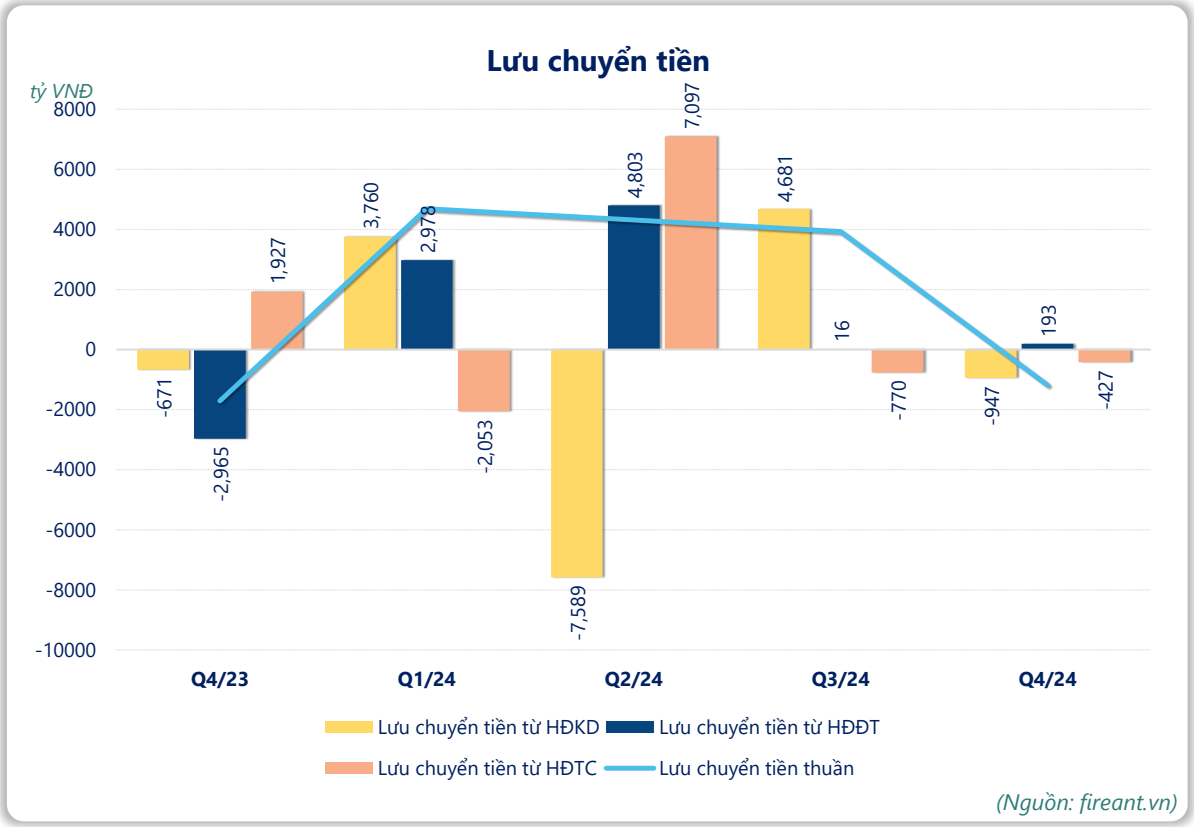

(Nguồn: fireant.vn)